

Số: /KH-UBND

Hương Vĩ, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin
về người lao động trên địa bàn xã Hương Vĩ năm 2024

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030; Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Công văn số 222/LĐTBXH-VL ngày 31/01/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện tiểu dự án “Hỗ trợ việc làm bền vững” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 26/3/2024 về việc Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024.

Thực hiện kế hoạch số: 81/KH-UBND ngày 08/4/2024 của UBND huyện Yên Thế về việc Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn huyện Yên Thế năm 2024

Ủy ban nhân dân xã Hương Vĩ ban hành Kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn xã năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn xã làm cơ sở quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, làm cơ sở hoạch định chính sách việc làm và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổng hợp, đồng bộ cơ sở dữ liệu về người lao động để xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động.

2. Yêu cầu

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để mọi người dân nắm rõ về mục đích, ý nghĩa, nội dung của công tác thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp

thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

- Đảm bảo việc thu thập thông tin về người lao động đầy đủ, chính xác các thông tin theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thu thập và cập nhật các nội dung đầy đủ, chính xác các thông tin về người lao động trung thực, đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi và thời điểm thu thập

- Đối tượng, phạm vi: Toàn bộ người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên đang cư trú trên địa bàn xã Hương Vĩ.

- Thời điểm thu thập thông tin: Từ ngày 01/5/2024.

2. Nội dung thu thập

- Thông tin cơ bản về nhân khẩu học: Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; số căn cước công dân/chứng minh nhân dân; nơi thường trú; nơi ở hiện tại; đối tượng ưu tiên (người khuyết tật, thuộc hộ nghèo, thuộc hộ cận nghèo, thuộc hộ thu hồi đất nông nghiệp; thân nhân người có công với cách mạng; dân tộc thiểu số).

- Trình độ giáo dục phổ thông cao nhất đã tốt nghiệp/đạt được; trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất đạt được.

- Tình trạng tham gia hoạt động kinh tế: Có việc làm, thất nghiệp, không tham gia hoạt động kinh tế.

- Quan hệ lao động, tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động.

3. Phương pháp thực hiện

- **Bước 1:** Công an xã rà soát trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư xác định, cung cấp danh sách các hộ gia đình có người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên, người lao động đủ từ 15 tuổi trở lên cần thu thập cho Ban chỉ đạo chuyển đổi số, tổ trưởng các tổ dân phố trên địa bàn xã (*để thuận lợi cho việc tiến hành thu thập phiếu*).

- **Bước 2:** Trưởng Ban chỉ đạo chuyển đổi số tại xã (gọi tắt là BCD) chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong BCD. Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn xã Hương Vĩ, tổ trưởng các tổ dân phố tiến hành thu thập thông tin theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư 11/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; tổ chức họp các thành viên trong BCD chuyển đổi số, tổ trưởng các tổ dân phố trong địa bàn xã để tiến hành nghiệm thu, làm sạch phiếu và bàn giao cho cán bộ được phân công theo dõi về lĩnh vực lao động việc làm xã tổng hợp, bàn giao cho Công an xã.

- **Bước 3:** Công an xã tiếp nhận phiếu thu thập thông tin về người lao động từ cán bộ được phân công theo dõi phụ trách về lĩnh vực lao động việc làm, ký nhận tổng số phiếu bàn giao có sổ theo dõi; tổ chức lực lượng cập nhật dữ liệu thu thập thông tin về người lao động vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo hướng dẫn của Bộ Công an và Công an tỉnh); phiếu thông tin về người lao động sau khi nhập xong giao lại cho Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã lưu giữ.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ TỔNG HỢP BÁO CÁO KẾT QUẢ.

1. Tiến độ triển khai, thực hiện:

- Ban chỉ đạo chuyển đổi số chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong BCD. Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn xã Hương Vĩ, tổ trưởng các tổ dân phố thuộc địa bàn xã Hương Vĩ tiến hành thu thập thông tin xong trước ngày 01/6/2024.

- Công an xã tổ chức lực lượng cập nhật dữ liệu thu thập thông tin về người lao động vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo hướng dẫn của Bộ Công an và Công an tỉnh) xong trước ngày 01/7/2024.

- UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức kiểm tra, giám sát việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn theo quy định.

2. Tiến độ tổng hợp báo cáo kết quả cấp tỉnh:

2.1. Tiến độ thu thập thông tin:

- Đợt 1: Trước ngày 10/5/2024;
- Đợt 2: Trước ngày 20/5/2024;
- Đợt 3: Trước ngày 30/5/2024;
- Tổng hợp báo cáo kết quả thu thập thông tin trước ngày 10/6/2024.

2.2. Tiến độ cập nhật thông tin:

- Đợt 1: Trước ngày 10/6/2024;
- Đợt 2: Trước ngày 20/6/2024;
- Đợt 3: Trước ngày 30/6/2024
- Tổng hợp báo cáo kết quả cập nhật thông tin trước ngày 10/7/2024.

Báo cáo tiến độ UBND xã gửi về UBND huyện (Qua Phòng Lao động-TB&XH và Công an huyện) để tổng hợp, báo cáo tỉnh theo quy định (*Theo Phụ lục 01 kèm theo Kế hoạch này*).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí: Từ nguồn kinh phí thuộc Tiểu dự án 3, dự án 4 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 hàng năm phân bổ cho Phòng Lao động - TB&XH thực hiện nguồn chuyển từ năm 2023 sang năm 2024 và giao vốn năm 2024.

2. Nội dung chi: Thực hiện theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân xã

- Chỉ đạo, tổ chức thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân, người lao động thấy được mục đích, ý nghĩa của việc thu thập thông tin người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định.

- Tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý; xử lý các vấn đề phát sinh. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người lao động trên địa bàn tích cực tham gia cung cấp thông tin để kịp thời cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động.

- Thành lập Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý, thành phần gồm các thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng, Bí thư và tổ trưởng các tổ dân phố, các đoàn thể và công chức chuyên trách về lĩnh vực lao động - TB&XH xã làm nòng cốt. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phân công trách nhiệm cụ thể các thành viên trong Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động, gắn chỉ tiêu, thời gian hoàn thành; lưu trữ, bảo quản hồ sơ và phiếu thông tin người lao động.

- Thiết lập cơ chế đối soát thông tin trên Phiếu thông tin về người lao động đảm bảo thông tin được đầy đủ, chính xác và có xác nhận việc đối soát của Tổ công tác thu thập thông tin.

- Sau khi hoàn thành việc thu thập thông tin về người lao động thì Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động tiến hành lập danh sách và chuyển phiếu cho Công an xã thực hiện cập nhật thông tin người lao động trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý, khai thác sử dụng dữ liệu về lao động khi có yêu cầu.

1. Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách mảng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Công an xã, các cá nhân, đoàn thể liên quan triển khai kế hoạch theo quy định; Đôn đốc việc tổ chức thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Tham mưu cho UBND việc cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý. Phối hợp với đài truyền thanh tổ chức tuyên truyền rộng rãi về mục đích và ý nghĩa của việc thu thập và cập nhật thông tin về người lao động bằng nhiều hình thức phong phú, hiệu quả.

- Hướng dẫn các tổ dân phố triển khai, tổ chức việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý.

- Thực hiện giám sát quá trình thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động tại địa phương.

2. Công xã

- Phối hợp công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội, các cá nhân, bộ phận liên quan triển khai Kế hoạch theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra giám sát Công an xã cập nhật dữ liệu thu thập thông tin về người lao động vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo đúng quy định.

- Chỉ đạo thực hiện quản lý thông tin nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo đúng quy định; phối hợp với các cơ quan chức năng thuộc Công an tỉnh tổ chức khai thác dữ liệu, cung cấp cho Phòng Lao động - TB&XH phục vụ công tác quản lý lao động của tỉnh theo quy định.

3. Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội, các cá nhân đoàn thể có liên quan hướng dẫn thực hiện Kế hoạch đáp ứng yêu cầu của Chương trình chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn.

- Định hướng tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn xã, đảm bảo việc bảo mật thông tin cá nhân của mỗi người lao động và sử dụng thông tin đúng mục đích thực hiện của tiểu dự án “Hỗ trợ việc làm bền vững” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Trên đây là Kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn xã Hương Vĩ năm 2024. Yêu cầu các cá nhân, đoàn thể có liên quan nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh đề nghị phản ánh về công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách mảng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm theo Kế hoạch này: Mẫu số 3 - Phiếu thông tin về người lao động kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - TB&XH; Phụ lục 01- Tổng hợp tiến độ thu thập thông tin người lao động)

Nơi nhận:

- Phòng Lao động TBXH;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND;
- Các đoàn thể
- Công an xã ;
- Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 xã ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Trìu

Tỉnh/thành phố: Bắc Giang
Quận/huyện/thị xã/thành phố: Yên Thế
Xã/phường/xã: Xã Hương Vĩ

Mẫu số 03

PHIẾU THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Thu thập thông tin người lao động từ 15 tuổi trở lên đang cư trú tại địa bàn)

1. Họ, chữ đệm và tên khai sinh:
2. Ngày, tháng, năm sinh: □□ - □□ - □□□□ 3. Giới tính: Nam Nữ
4. Số CCCD/CMND(1) :
5. Mã số BHXH(2) :
6. Nơi đăng ký thường trú(3) :
7. Nơi ở hiện tại(4) (Chỉ thu thập nếu khác nơi đăng ký thường trú):
8. Đối tượng ưu tiên (nếu có): Người khuyết tật Thuộc hộ nghèo Thuộc hộ cận nghèo
 Thuộc hộ bị thu hồi đất Thân nhân của người có công với cách mạng
 Dân tộc thiểu số (ghi tên dân tộc):
9. Trình độ giáo dục phổ thông cao nhất đã tốt nghiệp/đạt được:
 Chưa học xong Tiểu học Tốt nghiệp Tiểu học Tốt nghiệp THCS Tốt nghiệp THPT
10. Trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất đạt được:
 Chưa qua đào tạo CNKT không có bằng Chứng chỉ nghề dưới 3 tháng Sơ cấp
 Trung cấp Cao đẳng Đại học Trên đại học
- 10.1. Chuyên ngành đào tạo(5):
11. Tình trạng tham gia hoạt động kinh tế:
 Người có việc làm(6) → Chuyển câu 11
 Người thất nghiệp(7) → Chuyển câu 12
 Không tham gia hoạt động kinh tế, lý do: Đi học Hưu trí Nội trợ Khuyết tật Khác
12. Người có việc làm:
12.1. Vị thế việc làm: Chủ cơ sở SXKD Tự làm Lao động gia đình Làm công ăn lương
 Xã viên HTX
12.2 Công việc cụ thể đang làm(8):
- a. Tham gia BHXH: Có (Loại: Bắt buộc Tự nguyện) Không
- b. Hợp đồng lao động (HĐLĐ): Có Không
Loại hợp đồng lao động: HĐLĐ xác định thời hạn HĐLĐ không xác định thời hạn.
Thời gian bắt đầu thực hiện HĐLĐ (ngày/tháng/năm):/...../.....
- 12.3. Nơi làm việc(9):
- a. Loại hình nơi làm việc:
 Hộ nông, lâm nghiệp, thủy sản Cá nhân làm tự do Cơ sở kinh doanh cá thể Hợp tác xã
 Doanh nghiệp (DN Nhà nước DN ngoài Nhà nước DN FDI) Khu vực nhà nước
 Đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước Khu vực nước ngoài Tổ chức đoàn thể khác
- b. Địa chỉ nơi làm việc(10):
13. Người thất nghiệp: Chưa bao giờ làm việc Đã từng làm việc
- 13.1. Thời gian thất nghiệp: Dưới 3 tháng Từ 3 tháng đến 1 năm Trên 1 năm

Ngày.... Tháng 5 năm 2024
Người cung cấp thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi số CCCD, trường hợp chưa có số CCCD thì ghi số CMND; (2) Ghi số trên thẻ BHYT đã được cơ quan BHXH cấp;
- (3), (4), (10) Ghi rõ theo thứ tự số nhà, đường phố, xóm, làng; thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc; xã/phường/xã ; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;
- (5) Ghi chi tiết tên gọi mã cấp III của giáo dục, đào tạo theo quy định tại Phần I Phụ lục danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân tại Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;
- (6) Người có việc làm là người có làm bất cứ việc gì (không bị pháp luật cấm) để tạo ra các sản phẩm hàng hóa hoặc cung cấp các dịch vụ nhằm mục đích tạo thu nhập cho bản thân và gia đình;
- (7) Người thất nghiệp là người đang không có việc làm, đang tìm kiếm việc làm và sẵn sàng làm việc;
- (8) Ghi cụ thể tên công việc/ngành nghiệp đang làm theo mã nghề cấp 3 của Phụ lục I tại Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục nghề nghiệp Việt Nam;
- (9) Ghi tên cụ thể tên cụ thể của người sử dụng lao động (tên cơ quan/đơn vị/tổ chức/doanh nghiệp/hộ kinh doanh/hợp tác xã/cá nhân có thuê mướn). Trường hợp người lao động đánh dấu X vào Tự làm ở câu 12.1 thì không ghi.
- STT 8, 9, 10, 11, 12, 13: Đánh dấu X vào tương ứng với nội dung trả lời.

BÁO CÁO
TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ THU THẬP, CẬP NHẬT THÔNG TIN
NGƯỜI LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN YÊN THẾ NĂM 2024

Stt	Tổ dân phố	Tổng số phiếu thu thập trên địa bàn	Số phiếu đã thu thập	Số phiếu đã làm sạch dữ liệu	Số phiếu chuyển Công an	Số phiếu đã cập nhật trên phần mềm	Tỷ lệ hoàn thành (%)	Ghi chú
1	Đồng Nhân							
2	Hồi							
3	Chẽ							
4	Phan							
5	Chùa							
6	Mạc 1							
7	Mạc 2							
8	Thành Chung							
9	Cả Trọng							
10	Đề Năm							
11	Hoàng Hoa Thám							
12	Bà Ba							
13	Cả Dinh							
Tổng cộng								

Hương Vĩ, ngàytháng.....năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Thị Nhân

Nguyễn Sỹ Tuyên